

Phát triển du lịch làng nghề tại Việt Nam

Du lịch làng nghề là một trong những hướng đi triển vọng trong việc phát triển du lịch Việt Nam nói chung, với những tiềm năng đến từ kho tàng tri thức nghề đã tồn tại hàng ngàn năm của dân tộc. Du lịch làng nghề không chỉ đem lại cơ hội phát triển kinh tế cho làng nghề mà còn góp phần quan trọng lưu giữ nghề truyền thống trong đời sống hiện đại.

1. Khái quát về sự phân bố và phát triển làng nghề tại Việt Nam

Cả nước hiện có hơn năm nghìn làng nghề và làng có nghề, phân bố dọc theo chiều dài của đất nước, tập trung nhiều nhất ở vùng đồng bằng sông Hồng, như ở các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Nam Định, Hưng Yên... Trong đó, khoảng 1.700 làng nghề đã được công nhận.

Tuy nhiên trên thực tế, hiện tại chỉ có 65 làng nghề ở nước ta vẫn còn đang duy trì hoạt động (lấy nghề làm nghề chính), làm ra khoảng 200 loại sản phẩm khác nhau. Trong đó các tỉnh, thành phố có nhiều làng nghề hoạt động nhất là Hà Nội (làng gốm Vòng, làng gốm Bát tràng, làng lụa Vạn Phúc,...), Bắc Ninh (làng gỗ Đồng Kỵ, làng tranh Đông Hồ, làng tre trúc Xuân Lai,...), Ninh Bình (làng rượu Kim Sơn, làng nghề mộc Phúc Lộc,...), TP. Hồ Chí Minh (làng Nem Thủ Đức, làng đúc đồng An Hội)...

Làng nghề Việt Nam mang tính tập tục truyền thống và đặc sắc, xuất hiện chủ yếu ở các vùng ngoại vi thành phố và nông thôn Việt Nam. Cùng với sự phát triển của nền văn minh nông nghiệp từ hàng ngàn năm trước đây, nhiều nghề thủ công cũng đã ra đời tại các vùng nông thôn Việt Nam, việc hình thành các làng nghề bắt đầu từ những nghề ban đầu được cư dân tranh thủ làm lúc nông nhàn, bởi lẽ trước đây kinh tế của người Việt cổ chủ yếu sống dựa vào việc trồng lúa nước mà nghề làm lúa không phải lúc nào cũng có việc. Thông thường chỉ những ngày đầu vụ, hay những ngày cuối vụ thì người nông dân mới có việc làm nhiều, vất vả như: cày bừa, cấy, làm cỏ (đầu vụ) cho đến gặt lúa, phơi khô... còn những ngày còn lại thì nhà nông rất nhàn hạ, rất ít việc để làm. Từ đó nhiều người đã bắt đầu tìm kiếm thêm công việc phụ để làm nhằm mục đích ban đầu là cải thiện bữa ăn và những nhu cầu thiết yếu hàng ngày về sau là tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Theo thời gian, nhiều nghề phụ ban đầu đã thể hiện vai trò to lớn của nó, mang lại lợi ích thiết thân cho cư dân. Như việc làm ra các đồ dùng bằng mây, tre, lụa... phục vụ sinh hoạt hay đồ sắt, đồ đồng phục vụ sản xuất. Nghề phụ từ chỗ chỉ phục vụ nhu cầu riêng đã trở thành hàng hóa để trao đổi, đã mang lại lợi ích kinh tế to lớn cho người dân vốn trước đây chỉ trông chờ vào các vụ lúa. Từ chỗ một vài nhà trong làng làm, nhiều gia đình khác cũng học làm theo, nghề từ đó mà lan rộng ra phát triển trong cả làng, hay nhiều làng gần nhau. Chính nhờ những lợi ích khác nhau do các nghề thủ công đem lại mà trong mỗi làng bắt đầu có sự phân hóa. Nghề đem lại lợi ích nhiều thì phát triển mạnh dần, ngược lại những nghề mà hiệu quả thấp hay không phù hợp với làng thì dần dần bị mai một. Từ đó bắt đầu hình thành nên những làng nghề chuyên sâu vào một nghề duy nhất nào đó, như làng Gốm, làng làm chiếu, làng làm lụa, làng làm đồ đồng...

2. Thực trạng du lịch làng nghề Việt Nam hiện nay

Du lịch làng nghề là loại hình du lịch văn hoá tổng hợp đưa du khách tới tham quan, thẩm nhận các giá trị văn hoá và mua sắm những hàng hoá đặc trưng của các làng nghề truyền thống trên khắp miền đất nước. Cùng với sự phát triển của đất nước, có rất nhiều làng nghề cũng phát triển mạnh và có những sản phẩm, những thương hiệu nổi tiếng, có sức hấp dẫn rất lớn. Trong đó, với danh xưng là "mảnh đất trăm nghề", Hà Nội đã thu hút số lượng lớn khách du lịch đến tham quan các làng nghề truyền thống như làng dệt Vạn Phúc, làng Nón Chuông, hệ thống các làng nghề sơn mài truyền thống như Hạ Thái, Bồi Khê, làng gốm Bát Tràng... đã và đang đón nhiều lượt khách đi tua trong ngày với các hoạt động tham quan nơi sản xuất, mua hàng làm quà lưu niệm.

Nguồn tài nguyên du lịch làng nghề truyền thống đang được khai thác tích cực ở khía cạnh là điểm đến đặc trưng của Việt Nam. Tuy nhiên chức năng sản xuất hàng hoá phục vụ du lịch thì vẫn còn chưa được khai thác một cách thực sự hiệu quả. Các làng nghề ở Hà Nội có thể nói đã phát đạt nhờ xuất khẩu các đồ mỹ nghệ, nhưng việc xuất khẩu tại chỗ cho khách du lịch lại chưa được lưu tâm tới. Thời gian gần đây, khi du lịch làng nghề được đầu tư và quảng bá, các cửa hàng bày bán đồ thủ công mỹ nghệ trong làng nghề xuất hiện nhiều hơn. Thế nhưng, trên thực tế, hàng nằm trên giá bán cho du khách cũng chính là hàng bán ra thị trường tiêu dùng. Trong khi đó, nhu cầu của hai thị trường này lại hoàn toàn khác nhau. Đồ thủ công mỹ nghệ Việt Nam xuất khẩu rất tốt sang Mỹ, EU và Nhật Bản nhưng khi du khách đến từ các đất nước đó sang Việt Nam với mục đích du lịch (dài ngày) họ không thể mang đi vác lại những món đồ cồng kềnh, dễ vỡ trong suốt cuộc hành trình cho đến khi về nước và càng không thể mang với số lượng lớn về làm quà tặng bạn bè. Sản phẩm tại các làng nghề cũng còn phần nào nghèo nàn về chủng loại và mẫu mã, dễ rơi vào tình trạng tồn kho và khó kinh doanh trong lâu dài.

Ở Hà Nội nói riêng và Việt Nam nói chung thì hiện nay, các tour du lịch gắn với làng nghề đều còn mang tính tự phát. Có thể thấy rõ điều này qua hoạt động của làng gốm Bát Tràng. Hiện nay, trên địa bàn xã Bát Tràng (Gia Lâm) có hơn 1.000 lò gốm lớn, nhỏ. Sản phẩm gốm của Bát Tràng không chỉ thu hút khách du lịch trong nước, mà cả khách du lịch nước ngoài mỗi khi đến Hà Nội. Ngoài việc bán sản phẩm lưu niệm, tại Bát Tràng còn phát triển riêng hoạt động tự tay nặn và vẽ gốm rất hấp dẫn đối với khách tham quan. Tuy nhiên, hiện tại ngoài chợ gốm Bát Tràng, tất cả các hoạt động thu hút khách du lịch khác đều diễn ra nhỏ lẻ, tự từng xưởng gốm mời khách vào tham quan mà chưa có phương pháp để quảng cáo, thu hút du khách một cách đồng bộ và hiệu quả nhất.

Bên cạnh đó, các làng nghề chưa có sự tập trung đào tạo hướng dẫn viên, những người vừa cần phải có kiến thức về sản phẩm, vừa có khả năng ngoại ngữ tiếng Anh tương đối để đến gần hơn với các du khách nước ngoài.

3. Giải pháp thúc đẩy du lịch làng nghề Việt Nam

Cần nâng cao biện pháp quản lý và xây dựng làng nghề theo hướng hiện đại, toàn diện. Các doanh nghiệp địa phương có thể hướng tới phát triển các công ty du lịch tư nhân phục

vụ du lịch làng nghề. Thành lập trung tâm du lịch làng nghề Việt Nam có hệ thống điều hành, quảng bá trên cả nước, đặc biệt là cần củng cố, mở rộng tổ chức Hiệp hội Làng nghề Việt Nam từ trung ương đến cơ sở, qua đó xây dựng hệ thống mạng lưới du lịch làng nghề đa dạng, hiệu quả.

Cần tập trung phát triển thương hiệu riêng cho mỗi làng nghề, bằng cách làm nên bản sắc riêng biệt cho từng loại sản phẩm, để chúng thực sự có sức hấp dẫn với khách hàng và quan trọng là phải có độ ổn định về chất lượng. Bản thân các sản phẩm phải có giá trị tốt thì khách du lịch mới dễ dàng tiếp nhận, từ đó kết hợp với quảng bá có hệ thống thì việc kinh doanh du lịch làng nghề sẽ thuận lợi hơn rất nhiều. Các địa phương cần hỗ trợ bằng cách sớm quy hoạch, ưu tiên phát triển chọn lọc một số nghề truyền thống phục vụ khách du lịch, trực tiếp có chính sách hỗ trợ về nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ xử lý môi trường sản xuất làng nghề để đảm bảo chất lượng hàng hóa và môi trường sinh thái.

Phát triển, quảng bá du lịch làng nghề cần đi đôi với gìn giữ được bản sắc, những nét tinh hoa của làng nghề cũng như môi trường sống của người dân làm nghề. Nếu chỉ chú trọng tới làm du lịch, làm kinh tế mà quên mất những điều căn bản đó thì sẽ tự làm mất đi một phần di sản văn hóa lớn nhất của mình đó là các làng nghề. Ngành du lịch các địa phương cần phối hợp các cơ sở đào tạo để tập huấn cho người dân khu vực làng nghề về cách thức, kỹ năng làm du lịch, để mỗi người hiểu được vai trò của du lịch làng nghề một cách toàn diện, để mỗi cá nhân là một đại sứ giới thiệu những sản phẩm làng nghề Việt Nam đến với từng vùng miền đất nước và bạn bè quốc tế.

Kết luận

Du lịch làng nghề nước ta có nhiều lợi thế, tiềm năng để phát triển. Trong những năm gần đây, mặc dù đã có bước phát triển đáng ghi nhận, thể hiện những nỗ lực của những cơ quan quản lý ngành du lịch cũng như của các địa phương, du lịch làng nghề đã ngày càng đóng góp tích cực hơn so với tỷ trọng các loại hình du lịch. Tuy nhiên nhìn chung, loại hình du lịch làng nghề Việt Nam còn phát triển manh mún, tự phát và chưa xứng tầm với tiềm năng. Chính vì thế, vấn đề tìm và ứng dụng các phương hướng, biện pháp nhằm phát triển du lịch làng nghề ở nước ta là điều hết sức quan trọng, để từ đó góp phần phát triển nền kinh tế đất nước cũng như duy trì nét đẹp của dân tộc./.

HẢI LONG

Tài liệu tham khảo:

Nhiều tác giả (2013), *Tìm hướng phát triển cho du lịch làng nghề Việt Nam*, Viện Nghiên cứu và Phát triển du lịch.

Phan Thái Sơn (2017), *Phát triển du lịch làng nghề*, Báo điện tử Nhân dân.